TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHI LĂNG** **TỈNH LẠNG SƠN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2019/HNGĐ-ST
Ngày: 27/9/2019
V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi con và quyền, nghĩa vụ tài sản của vợ chồng đối với người thứ ba khi ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHI LĂNG, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Thị Hương Giang.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hoàng Quang Vinh.
2. Ông Hà Văn Kim.

- Thư ký phiên toà: Bà Trần Thị Hoa – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Thủy – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 40/2019/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 5 năm 2019 về việc "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2019/QĐXX-ST ngày 10 tháng 9 năm 2019 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Đặng Thị L, sinh năm 1982; cư trú tại: Thôn L, xã V, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

2. Bị đơn: Anh Triệu Văn T, sinh năm 1980; cư trú tại: Thôn L, xã V, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.

3. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam; địa chỉ: Số 02 Láng Hạ, phường Thành Công, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

Người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ông Đinh Mạnh Tùng L - Chức vụ: Phó giám đốc Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam, chi nhánh huyện C, tỉnh Lạng Sơn; địa chỉ: Số 138 đường Đ1, thị trấn Đ2, huyện C, tỉnh Lạng Sơn (theo quyết định uỷ quyền số: 510/QĐ-HĐTV-PC ngày 19/6/2014 và giấy uỷ quyền số: 254/UQ - NHNo ngày 20/6/2019); có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, nguyên đơn chị Đặng Thị L trình bày và yêu cầu Toà án giải quyết như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị kết hôn với anh Triệu Văn T năm 2006 trên cơ sở tự nguyên, được hai bên gia đình tổ chức cưới hỏi cho theo phong tục tập quán và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã V, huyện C, tỉnh Lạng Sơn vào ngày 14 tháng 4 năm 2006. Sau kết hôn vợ chồng chung sống hoà thuận, hạnh phúc được khoảng 13 năm thì xẩy ra mâu thuẫn, nguyên nhân là do anh Triệu Văn T chơi bời không tu chí làm ăn, thường xuyên say rượu, không quan tâm đến gia đình, chị đã khuyên bảo nhiều lần nhưng anh Triệu Văn T không những không nghe mà còn đánh chị và đuổi ba mẹ con ra khỏi nhà. Đến năm 2015 mâu thuẫn trầm trọng xẩy ra, nguyên nhân chính vẫn do anh Triệu Văn T thường xuyên say rượu, thiếu sự quan tâm đến gia đình nên cuộc sống chung không có hạnh phúc, vợ chồng thường xuyên cãi chửi, xúc phạm nhau. Nay chị xác định không còn tình cảm vợ chồng nên yêu cầu ly hôn với anh Triệu Văn T.

Về con chung: Anh chị có 02 con chung, cháu Triệu Nguyên V, sinh ngày 05 tháng 02 năm 2006; cháu Triệu Thủy T, sinh ngày 03 tháng 5 năm 2009. Chị Đặng Thị L yêu cầu được nuôi 02 con và anh Triệu Văn T không phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Toà án giải quyết.

Về nợ chung: Chị Đặng Thị L khai vợ chồng thế chấp quyền sử dụng đất để vay Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam chi nhánh huyện C, tỉnh Lạng Sơn tiền gốc 65.000.000đ và lãi suất theo Hợp đồng tín dụng ký ngày 02/12/2015. Khi ly hôn chị và anh Triệu Văn T cùng có trách nhiệm trả nợ Ngân hàng tiền gốc và lãi.

Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên toà, anh Triệu Văn T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng anh Triệu Văn T cố tình vắng mặt không có lý do nên Toà án không lấy được lời khai của anh Triệu Văn T về các yêu cầu liên quan đến nội dung vụ án. Toà án đã thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, nhưng anh Triệu Văn T không có mặt nên không tiến hành hoà giải được.

Người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam - Ông Đinh Mạnh Tùng L khai: Ngân hàng cho hộ gia đình anh Triệu Văn T, chị Đặng Thị L thế chấp quyền sử dụng đất để vay 65.000.000đ (sáu mươi lăm triệu đồng) theo Hợp đồng tín dụng số 8412-LAV-201503291, ngày 02/12/2015. Ngân hàng yêu cầu anh Triệu Văn T và chị Đặng Thị L cùng có trách nhiệm trả nợ khoản vay cho Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam, chi nhánh huyện C, tỉnh

Lạng Sơn, với số tiền nợ gốc còn lại là 45.000.000đ (bốn mươi lăm triệu đồng) và lãi xuất theo Hợp đồng tín dụng mà hai bên đã ký kết.

Toà án đã xác minh tại thôn L, xã V, huyện C, tỉnh Lạng Sơn về mâu thuẫn vợ chồng giữa chị Đặng Thị L, anh Triệu Văn T và việc tống đạt hợp lệ các Văn bản Tố tụng cho anh Triệu Văn T, việc xác minh này đã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã V, huyện C xác nhận.

Phát biểu của Kiểm sát viên về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án: Đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự thụ lý vụ án đúng thẩm quyền về lập hồ sơ vụ án; xác định tư cách những người tham gia tố tụng; quan hệ tranh chấp; thu thập tài liệu, chứng cứ; thời hạn giải quyết; thành phần Hội đồng xét xử; trình tự thủ tục, tranh tụng tại phiên tòa và không có kiến nghị gì. Về giải quyết vụ án đề nghị chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn đối với bị đơn về việc xử cho chị Đặng Thị L ly hôn với anh Triệu Văn T và chị Đặng Thị L được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Triệu Nguyên V và cháu Triệu Thủy T, đến khi các cháu đủ 18 tuổi; anh Triệu Văn T không phải cấp dưỡng nuôi con; chị Đặng Thị L, anh Triệu Văn T cùng có trách nhiệm trả nợ Ngân hàng tiền gốc và lãi mà hai bên đã ký kết.

Chị Đặng Thị L giao nộp chứng cứ cho Toà án gồm: Giấy chứng nhận kết hôn, giấy tờ tuỳ thân, trích lục khai sinh cháu Triệu Nguyên V, cháu Triệu Thủy T, đơn xin xác nhận ngày 28/8/2019.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn anh Triệu Văn T vắng mặt lần thứ hai tại phiên toà không có lý do. Kiểm sát viên và những người tham gia tố tụng không có ý kiến gì về sự vắng mặt của bị đơn và yêu cầu phiên toà được tiếp tục. Xét thấy, sự vắng mặt của bị đơn không gây cản trở cho việc xét xử nên Hội đồng xét xử quyết định vẫn tiến hành xét xử theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ tranh chấp: Khi thụ lý vụ án, Toà án nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn đã xác định quan hệ tranh chấp là “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” nhưng trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn chị Đặng Thị L yêu cầu giải quyết nợ chung của vợ chồng. Xét thấy yêu cầu của nguyên đơn là tranh chấp về hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết

của Tòa án nhân dân huyện Chi Lăng nên xác định quan hệ tranh chấp của vụ án cần giải quyết là "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con và quyền, nghĩa vụ tài sản của vợ chồng đối với người thứ ba khi ly hôn" theo quy định tại các khoản 1, 8 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Chị Đặng Thị L và anh Triệu Văn T kết hôn năm 2006 trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã V, huyện C, tỉnh Lạng Sơn, không vi phạm các hành vi cấm kết hôn theo quy định của Luật Hôn nhân và Gia đình nên hôn nhân là hợp pháp. Tuy nhiên cuộc sống chung của vợ chồng đã xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân là do anh Triệu Văn T không tu chí làm ăn, thường xuyên say rượu, không quan tâm đến gia đình và vợ chồng không sống chung với nhau từ tháng 12 năm 2015 đến nay, việc này phù hợp với kết quả xác minh của Tòa án tại nơi cư trú của chị Đặng Thị L và anh Triệu Văn T. Xét thấy vợ chồng có nghĩa vụ thương yêu, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau, cùng nhau chia sẻ, thực hiện các công việc trong gia đình và có nghĩa vụ sống chung với nhau nhưng cuộc hôn nhân này đã vi phạm nghiêm trọng quyền và nghĩa vụ của vợ chồng làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được dẫn đến chị Đặng Thị L yêu cầu ly hôn với anh Triệu Văn T là có căn cứ theo quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình nên cần được chấp nhận.

[4] Về con chung: Chị Đặng Thị L và anh Triệu Văn T có 02 con chung là cháu Triệu Nguyên V và cháu Triệu Thủy T. Xét thấy, anh Triệu Văn T thường xuyên say rượu, không lo toan gia đình nên không thể chăm sóc con chung, trong khi đó chị Đặng Thị L đang là người chăm sóc, nuôi dưỡng các cháu và có thu nhập ổn định nên việc giao các con chung cho chị Đặng Thị L trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục là có căn cứ, đảm bảo quyền lợi mọi mặt của các con, việc này phù hợp với nguyện vọng của cháu Triệu Nguyên V và cháu Triệu Thủy T.

[5] Về tài sản chung: Không yêu cầu Toà án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6] Về nghĩa vụ trả nợ: Chị Đặng Thị L và anh Triệu Văn T thế chấp quyền sử dụng đất là tài sản chung của vợ chồng vay tiền tại Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam, chi nhánh huyện C, tỉnh Lạng Sơn để phát triển kinh tế gia đình là có thật, nên cần xác định đây là nợ chung của vợ chồng. Xét thấy, tài sản chung của vợ chồng các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết vì hiện đang thế chấp tại Ngân hàng để vay tiền nên để đảm bảo quyền, nghĩa vụ tài sản của vợ chồng đối với Ngân hàng sau khi ly hôn thì chị Đặng Thị L và anh Triệu Văn T cùng phải thực hiện quyền, nghĩa vụ tài sản để trả nợ cho Ngân hàng số tiền gốc còn lại là 45.000.000đ (bốn mươi năm triệu đồng) và lãi xuất theo Hợp đồng tín dụng số: 8412-LAV-201503291, ngày

02/12/2015 mà hai bên đã ký kết theo yêu cầu của chị Đặng Thị L và người đại diện hợp pháp của Ngân hàng là có căn cứ, phù hợp với quy định tại các Điều 27, 37, 60 Luật Hôn nhân và Gia đình.

[7] Về án phí: Chị Đặng Thị L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng Dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các khoản 1, 8 Điều 28; khoản 4 Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228; Điều 266 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56; các Điều 27, 37, 57, 58, 60, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014; điểm a Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1- Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Đặng Thị L. Xử cho chị Đặng Thị L ly hôn với anh Triệu Văn T.

2- Về con chung: Chị Đặng Thị L được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Triệu Nguyên V, sinh ngày 05 tháng 02 năm 2006 và cháu Triệu Thủy T, sinh ngày 03 tháng 5 năm 2009 từ khi án có hiệu lực pháp luật đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Anh Triệu Văn T không phải cấp dưỡng nuôi con và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3- Về tài sản chung: Không xem xét giải quyết.

4- Về nghĩa vụ trả nợ: Chị Đặng Thị L và anh Triệu Văn T phải tiếp tục thực hiện quyền, nghĩa vụ tài sản đối với khoản vay của Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam, chi nhánh huyện C, tỉnh Lạng Sơn theo Hợp đồng tín dụng số: 8412-LAV-201503291, ngày 02/12/2015 mà hai bên đã ký kết.

5- Về án phí: Chị Đặng Thị L phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước. Xác nhận chị Đặng Thị L đã nộp tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn, theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2012/04953 ngày 14/5/2019.

Quyền kháng cáo: Nguyên đơn; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Chi Lăng;
- CCTHADS huyện Chi Lăng;
- UBND xã V;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trương Thị Hương Giang